TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/DS – ST
Ngày: 25/8/2022.
V/v: *Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lắm.

2. Bà Lê Thị Hồng Nhan.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Chấm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 358/2020/TLST - DS ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc: "*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80a/2022/QĐXXST- DS ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp T1, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Dương Minh N, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

(Văn bản ủy quyền ngày 21/12/2020).

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Minh T, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Võ Văn M, sinh năm 1968 (vắng mặt); Bà Dương Thị K, sinh năm 1952; Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1952; Cháu Dương Thị Tú T1, sinh năm 2010; Cháu Dương Minh T2, sinh năm 2015.

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật của cháu T1 và cháu T2: Chị Nguyễn Thị Ngọc G.

Người đại diện theo ủy quyền của chị G, bà K, bà Đ: Anh Dương Minh N.

(Văn bản ủy quyền ngày 21/12/2020).

Ông Võ Văn M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/10/2020 của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc G và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Dương Minh N (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Dương Thị K, bà Nguyễn Thị Đ) trình bày: anh N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện theo đơn khởi kiện đề ngày 19/10/2020 của chị Nguyễn Thị Ngọc G, riêng đối với yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần và yêu cầu cấp dưỡng cho mẹ nuôi của anh Dương Văn N3 thì anh có thay đổi là rút yêu cầu bồi thường đối với bà Dương Thị K (là mẹ nuôi đồng thời là cô ruột anh N2) nên chỉ yêu cầu bồi thường đối với bà Nguyễn Thị Đ là mẹ ruột anh N3, bởi vì: bà Dương Thị K là mẹ nuôi của anh N3 nhưng giữa anh N3 và bà K không có đăng ký việc nhận mẹ nuôi con nuôi tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C; theo đơn khởi kiện đề ngày 19/10/2020 của chị Nguyễn Thị Ngọc G ghi bà Dương Thị K là mẹ nuôi của anh N3 là vì bà K và bà Đ đều sống chung nhà anh N3 và do anh N3 lúc còn sống trực tiếp chăm sóc, phụng dưỡng cho bà K và bà Đ vì bà K không có chồng con. Lý do anh vẫn giữ nguyên yêu cầu anh T phải bồi thường thiệt hại do tính mạng của anh N3 bị xâm phạm là vì: vào ngày 05/02/2019 anh Dương Văn N3 (anh ruột anh N) và anh Huỳnh Minh T có va chạm giao thông với nhau gây ra tai nạn làm anh N3 tử vong tại địa phận ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre, trong khi anh T điều khiển xe mô tô đã có sử dụng rượu với nồng độ cồn trong hơi thở là 0,482mg/l khí thở là rất cao, mặc dù anh N3 cũng có sử dụng rượu nhưng với liều lượng ít hơn là với nồng độ cồn trong máu là 199mg/100ml máu nên anh T có lỗi toàn bộ trong vụ tai nạn giao thông này gây tai nạn làm anh N3 tử vong. Theo thông báo kết luận số 1334/TB-VKS-KT ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre xác định là: phần nhận xét trong Quyết định giải quyết khiếu nại số 217/QĐ-VKSCL ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C xác định ông Dương Văn Nhở điều khiển xe mô tô 71C4-160.41 chạy lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe mô tô 71H1-6147 do ông Huỳnh Minh Tuấn điều khiển theo chiều ngược lại là không có căn cứ. Theo những người sinh sống ở gần hiện trường vụ tai nạn thì trước khi va chạm giao thông xảy ra anh N3 không có đội mũ bảo hiểm nhưng do anh T sử dụng rượu khi tham gia giao thông với nồng độ cồn trong hơi thở cao gấp trăm lần mức nồng độ cồn mà pháp luật quy định nên mới dẫn đến tai nạn làm anh N3 tử vong do chấn thương sọ não. Do đó, tại phiên tòa hôm nay, anh vẫn giữ nguyên yêu cầu anh T bồi thường thiệt hại các khoản theo đơn khởi kiện đề ngày 19/10/2020 của chị Nguyễn Thị Ngọc G đã gửi cho Tòa án với số tiền yêu cầu bồi thường tổng cộng là 201.018.041 đồng, trong đó: chi phí cho việc cứu chữa và mai táng phí là 52.018.041 đồng và tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 149.000.000 đồng (tương đương 100 tháng

lương tối thiểu do nhà nước quy định và bồi thường cho bà Đ, chị G, cháu T và cháu T2). Đồng thời, anh T còn phải cấp dưỡng hàng tháng cho bà Đ (mẹ ruột anh N3) là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi bà Đ mất, 02 con anh N3 là cháu T (học lớp 7) và cháu T2 (học lớp 3) mỗi cháu là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu T, cháu T2 đủ 18 tuổi. Khi còn sống anh N3 có nghề nghiệp là làm thuê với mức thu nhập trung bình mỗi tháng là khoảng từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng (lao động phổ thông, ai thuê gì làm đó chứ không có công việc ổn định), còn chị G cũng làm thuê (lao động phổ thông, ai thuê gì làm đó chứ không có công việc ổn định).

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Huỳnh Minh T trình bày: anh T hoàn toàn không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông với anh Dương Văn N3, đồng thời hoàn cảnh kinh tế gia đình anh khó khăn vì chỉ đi làm thuê thu nhập thấp trung bình khoảng 4.000.000 đồng/tháng (anh làm công nhân làm thuê cho cơ sở nước uống đóng chai, bình ở ấp T4, xã T) nên anh chỉ đồng ý hỗ trợ chi phí cho việc cứu chữa và mai táng phí anh N3 với số tiền là 52.018.000 đồng theo đơn khởi kiện đề ngày 19/10/2020 của chị Nguyễn Thị Ngọc G, các khoản khác còn lại trong đơn khởi kiện đề ngày 19/10/2020 anh không đồng ý bồi thường. Bởi vì, tai nạn làm anh N3 tử vong tại địa phận ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre không phải là do lỗi của anh gây ra mà do nguyên nhân ngoài ý muốn, cụ thể là do anh N3 có sử dụng rượu và lái xe không sử dụng mũ bảo hiểm nên chạy lấn sang phần đường bên anh đang điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông làm anh N3 bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Đối với xe mô tô biển số 71H1-6147 do anh điều khiển vào ngày 05/02/2019 do cha vợ anh là ông Võ Văn M đã cho vợ chồng anh sử dụng từ khi vợ chồng anh kết hôn với nhau nhưng chưa làm thủ tục sang tên cho anh, khi điều khiển xe mô tô này anh đã có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật. Cha vợ anh là ông Võ Văn M không có trách nhiệm liên quan gì đến vụ tai nạn giao thông nêu trên giữa anh và anh N3 vì xe mô tô nêu trên do anh và vợ quản lý, sử dụng từ khi kết hôn cho đến nay.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn M trình bày: xe mô tô biển số 71H1-6147 thuộc sở hữu của ông nhưng do con gái là chị Võ Thị Thùy Ngoan và con rễ là anh Huỳnh Minh T không có phương tiện đi làm nên ông đã cho vợ chồng anh T làm phương tiện đi làm. Trong quá trình anh T sử dụng xe có xảy ra vụ việc tai nạn giao thông với anh N3 nên trách nhiệm sẽ do anh T giải quyết nên ông xin được vắng mặt trong những lần Tòa án triệu tập.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 584, 585, 591, 593, 601 Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của

nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc G, buộc bị đơn anh Huỳnh Minh T phải bồi thường thiệt hại các khoản sau:

+ Chi phí cứu chữa và mai táng phí anh Dương Văn N3 là 26.009.000 đồng.

+ Khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Dương Văn N3 (bà Nguyễn Thị Đ, cháu Dương Thị Tú T1, cháu Dương Minh T2) là 74.500.000 đồng.

+ Tiền cấp dưỡng cho bà Nguyễn Thị Đ là 500.000 đồng/tháng cho đến khi bà Đ chết; tiền cấp dưỡng cho cháu Dương Thị Tú T1, cháu Dương Minh T2 là 500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu T, cháu T2 đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn M vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông M là phù hợp.

[2] Căn cứ vào Thông báo số 53 ngày 12/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C về việc không khởi tố vụ án hình sự có căn cứ để xác định: Vào ngày 05/02/2019 anh Dương Văn N3 (chồng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc G), sinh năm 1982, nơi cư trú: ấp Tân Trung, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre sau khi đã có uống rượu (nồng độ cồn trong máu là 199mg/100ml máu) điều khiển xe mô tô biển số 71C4-160.41 đi trên tuyến lộ nhựa Phú Long không có vạch kẻ đường phân chia thành hai chiều riêng biệt, theo hướng từ xã N, huyện M đến Ủy ban nhân dân xã H, huyện C khi đi đến địa phận ấp T, xã H, huyện C thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 71H1-6147 do anh Huỳnh Minh T, sinh năm 1980, nơi cư trú: ấp T4, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre điều khiển xe theo chiều ngược lại (với nồng độ cồn trong hơi thở là 0,482mg/l khí thở). Tai nạn xảy ra làm cho anh N3 bị tử vong, không xác định được vị trí va chạm của hai phương tiện trên mặt đường nên không có căn cứ xử lý theo Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, "Hành vi không cấu thành tội phạm". Đồng thời, căn cứ thông báo số 1334/TB-VKS-KT ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre về kết quả kiểm tra quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật: Quyết định giải quyết khiếu nại số 217/QĐ-VKSCL ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C xác định không có căn cứ để khởi tố vụ án hình sự đối với vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào ngày 05/02/2019 trên lộ nhựa Phú Long, đoạn ấp T, xã H, huyện C là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Lúc tai nạn giao thông xảy ra không có người làm chứng (mang tính chất khách quan); hiện trường bị xáo trộn hoàn toàn; kết luận giám định xác định: "Điểm đụng nằm khoảng giữa đường, không đủ cơ sở xác định vị trí này nằm ở phần đường nào" nên không có căn cứ để xác định ông Dương Văn N3 đã điều khiển xe lấn trái sang phần đường anh Huỳnh Minh T gây tai nạn giao thông và ngược lại (không xác

định ai là người có lỗi) nên phần nhận xét trong Quyết định giải quyết khiếu nại số 217/QĐ-VKSCL ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C xác định ông Dương Văn N3 điều khiển xe mô tô 71C4-160.41 chạy lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe mô tô 71H1-6147 do ông Huỳnh Minh T điều khiển theo chiều ngược lại là không có căn cứ. Ngoài ra, căn cứ vào "Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông" ngày 05/02/2019 của Công an huyện C, tỉnh Bến Tre xác định hiện trạng của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn như sau: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông nhựa bằng phẳng có chiều rộng mặt đường A là 3m60, chiều rộng mặt đường B là 3m60, tổ khám nghiệm tiến hành kẻ mặt đường thẳng từ tâm mặt đường A đến tâm mặt đường B để làm tim đường, khoảng cách từ tâm mặt đường A đến tâm mặt đường B là 21m20. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn không có đặt biển báo hiệu đường bộ, không có dãy phân cách và vạch kẻ tim đường. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường có tổ chức giao thông hai chiều xe chạy, hướng Bắc của hiện trường là hướng đi về xã H.

[3] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy: không có đủ căn cứ để xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông nêu trên thuộc về ai (người bị thiệt hại là anh Dương Văn N3 hay bị đơn là anh Huỳnh Minh T). Theo quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015 về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại: "Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác. Người gây thiệt hại không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp thiệt hại phát sinh là do sự kiện bất khả kháng hoặc hoàn toàn do lỗi của bên bị thiệt hại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác" và quy định tại Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015 về nguyên tắc bồi thường thiệt hại: "Người chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại có thể được giảm mức bồi thường nếu không có lỗi hoặc có lỗi vô ý và thiệt hại quá lớn so với khả năng kinh tế của mình. Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra. Bên có quyền, lợi ích bị xâm phạm không được bồi thường nếu thiệt hại xảy ra do không áp dụng các biện pháp cần thiết, hợp lý để ngăn chặn, hạn chế thiệt hại cho chính mình". Do đó, không có căn cứ để xác định anh Huỳnh Minh T có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 71H1-6147 chạy lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe mô tô do anh Dương Văn N3 điều khiển theo chiều ngược lại hoặc có hành vi vi phạm khác dẫn đến hậu quả anh N3 bị tử vong do chấn thương sọ não. Ngoài ra, tại phiên tòa chính anh N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cũng xác nhận: theo những người sinh sống ở gần hiện trường vụ tai nạn thì trước khi va chạm giao thông xảy ra anh N3 điều khiển xe mô tô mà không có đội mũ bảo hiểm. Mặc dù, vào ngày 05/02/2019 trước khi va chạm giao thông xảy ra giữa anh N3 và anh T thì anh N3 điều khiển xe mô tô sau khi đã có uống rượu với nồng độ cồn trong máu là 199mg/100ml máu, còn anh Huỳnh Minh T điều khiển xe mô tô sau khi đã có uống rượu với nồng độ cồn trong hơi thở là 0,482mg/l khí thở thì đều có hành vi vi phạm hành chính khi tham gia giao thông đường bộ do điều khiển xe trên đường mà trong máu

hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức pháp luật quy định (đã vượt quá 50mg/100ml máu hoặc vượt quá 0,25mg/1l khí thở theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt) nhưng đây không phải là nguyên nhân chính dẫn đến hậu quả anh N3 tử vong và cũng không xác định được ai là người có lỗi trong vụ tai nạn nên không có căn cứ để xác định phần thiệt hại do lỗi của mỗi bên đã gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị G yêu cầu anh T phải bồi thường thiệt hại vì cho rằng anh T đã có hành vi điều khiển xe mô tô vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ làm cho anh N3 bị tử vong do chấn thương sọ não là không có căn cứ để chấp nhận. Tuy nhiên, do phía bị đơn anh T tự nguyện hỗ trợ chi phí cho việc cứu chữa và mai táng phí anh N3 với số tiền là 52.018.000 đồng theo như đơn khởi kiện đề ngày 19/10/2020 của chị G nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của anh T.

[4] Xét về quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử như đã phân tích nêu trên nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên lẽ ra nguyên đơn phải chịu nhưng do nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm nên thuộc trường hợp được miễn nộp toàn bộ tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 591, 601 Bộ luật dân sự năm 2015, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc G về việc yêu cầu anh Huỳnh Minh T phải bồi thường thiệt hại các khoản sau: chi phí cho việc cứu chữa và mai táng phí anh Dương Văn N3 là 52.018.041 đồng; tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 149.000.000 đồng (bồi thường cho bà Nguyễn Thị Đ, chị Nguyễn Thị Ngọc G, cháu Dương Tú T và cháu Dương Minh T2); tiền cấp dưỡng hàng tháng cho bà Nguyễn Thị Đ là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi bà Đ chết, tiền cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Dương Thị Tú T1 và cháu Dương Minh T2 mỗi cháu là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu T, cháu T2 đủ 18 tuổi.

Ghi nhận bị đơn anh Huỳnh Minh T tự nguyện hỗ trợ chi phí cho việc cứu chữa và mai táng phí anh Dương Văn N3 với số tiền là 52.018.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Ngọc G.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm: do nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm nên thuộc trường hợp được miễn nộp toàn bộ tiền án phí.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu (HS, VP).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Đạt